

Số: *92* /KH - UBND

TP. Trà Vinh, ngày *18* tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể thành phố Trà Vinh năm 2022

Trên cơ sở Công văn số 1640/SKHĐT-THKTKG ngày 03/8/2021 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022. UBND thành phố Trà Vinh báo cáo đánh giá tình hình kinh tế tập thể năm 2021 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022 trên địa bàn thành phố Trà Vinh, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các tiêu chí về hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX

1.1. Về số lượng, doanh thu và thu nhập của HTX, Tổ hợp tác

a) Tổ hợp tác

Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã thực hiện thủ tục giải thể 07 THT, hiện thành phố có 41 THT với 561 thành viên, hoạt động trên các lĩnh vực như: trồng nấm bào ngư, trồng hoa lan cắt cành, tạo dáng bonsai, trồng rau an toàn, trồng sen, trồng lúa, chăn nuôi bò, khai thác thủy sản... hoạt động theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ.

- Trên lĩnh vực trồng trọt có 18 THT, có 321 thành viên tham gia hoạt động. Các tổ hợp tác được hình thành trên cơ sở nhu cầu của các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể và người lao động, trong thời gian qua các THT sản xuất lĩnh vực trồng trọt tiếp tục được củng cố và nâng chất lượng hoạt động, mô hình tổ chức tổ sản xuất rau an toàn, trồng lài, trồng hoa, trồng lúa,... hoạt động hiệu quả, cụ thể như sau:

+ Tổ hợp tác trồng rau an toàn (phường 7, 8, 9 và xã Long Đức): Chủ yếu là sản xuất các loại rau màu phục vụ dịp Tết Nguyên đán như cải, xà lách, hành, ngò, bắp cải, ớt, cà,... mang về lợi nhuận cho mỗi tổ viên 15 triệu đồng.

+ Tổ trồng hoa lài (phường 7): Do nhu cầu sử dụng vào dịp Tết tăng cao nên hoa lài có giá, bình quân mỗi tổ viên thu nhập khoảng 10 triệu đồng.

+ Tổ trồng hoa (phường 4, 8, xã Long Đức): Hiệu quả kinh tế nói chung của trồng hoa cao hơn các loại cây trồng nông nghiệp khác, người trồng hoa có thu nhập cao gấp 4 - 5 lần so với người trồng rau màu khác, lợi nhuận 40 triệu đồng/hộ.

+ Tổ hợp tác sản xuất lúa (phường 9): Nhờ ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng giống lúa xác nhận bằng phương pháp sạ hàng nên đã tiết kiệm giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hiệu quả mang lại khá cao, năng suất ước đạt 5,5 tấn/ha cao hơn 1 tấn/ha so với sản xuất bình thường, lợi nhuận khoảng 10 triệu đồng, lợi nhuận cao hơn sản xuất đại trà khoảng 3 triệu đồng.

- Lĩnh vực chăn nuôi có 10 tổ, có 184 thành viên trong 6 tháng đầu năm 2021 các THT hoạt động trên lĩnh vực này có hiệu quả do giá heo, bò trên thị trường đang ở mức cao, người chăn nuôi phấn khởi, thu được lãi cao, bình quân mỗi hộ lợi nhuận trên 10 triệu đồng. Nhưng đến đầu tháng 7 do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, bị thương lái ép giá, không xuất chuồng được, nhất là tổ chăn nuôi gà hoạt động kém hiệu quả, người chăn nuôi gặp khó khăn.

- Lĩnh vực khai thác thủy sản có 11 tổ, có 42 thành viên, THT khai thác thủy sản hiệu quả hoạt động chưa cao do thiếu sự liên kết với nhau trong việc khai thác đánh bắt. Chủ yếu các tàu cá đều hoạt động riêng lẻ, chỉ hỗ trợ nhau trong các hoàn cảnh khó khăn như: thông báo bão, cứu hộ, vận chuyển nguyên vật liệu, nhu yếu phẩm.

- Lĩnh vực khác có 02 THT, có 14 thành viên, hoạt động của THT chủ yếu là cày xới đất, hoạt động có doanh thu, nhưng chủ yếu làm gia công, không có lợi nhuận, giải quyết việc làm cho lao động nhân rỗi ở địa phương.

Nhìn chung các THT hoạt động cơ bản phù hợp với quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP, phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế của địa phương. Tuy nhiên hầu hết các THT trên địa bàn thành phố tuy có doanh thu nhưng chưa cao, cán bộ quản lý của THT chủ yếu là hộ gia đình, trình độ quản lý còn hạn chế, chưa qua đào tạo, bồi dưỡng chủ yếu quản lý theo kinh nghiệm, từ đó ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của THT.

b) Hợp tác xã

Trong 6 tháng đầu năm 2021, thành lập mới 2 hợp tác xã và giải thể 03 HTX. Toàn thành phố hiện có 16 HTX và 04 Quỹ tín dụng nhân dân, có 3.956 thành viên. Trong đó, số HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp - thủy sản có 10 HTX, với 243 thành viên, vốn điều lệ 4.199 triệu đồng, 06 HTX phi nông nghiệp, với 1.597 thành viên. Nhìn chung, các HTX thuộc lĩnh vực nông nghiệp hoạt động ở mức trung bình, doanh thu, lợi nhuận thấp, một số hoạt động không có doanh thu, chủ yếu lợi ích trực tiếp cho thành viên. Các HTX thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp hoạt động tương đối khá, có doanh thu, lợi nhuận, tuy nhiên từ đầu năm đến nay, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 nên doanh thu, lợi nhuận của các HTX không cao.

- Tổng số vốn hoạt động của HTX là 7,399 tỷ đồng (tăng 104 triệu đồng so cùng kỳ).

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 64 người, trong đó lao động là thành viên HTX là 48 người.

- Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã là 64 người, trong đó cán bộ đạt trình độ sơ cấp, trung cấp 20 người, trình độ đại học, cao đẳng 44 người.

1.2. Về thành viên, lao động của HTX, THT:

- Tổng số thành viên THT hiện có là 561 thành viên ước đến cuối năm 2021, có 580 thành viên.

- Tổng số thành viên HTX hiện có là 1.021 thành viên, thành viên của quỹ tín dụng hiện có là 3.059 thành viên

1.3. Về trình độ của cán bộ quản lý HTX, THT:

Tổng số cán bộ quản lý hiện có trong HTX là 64 người, trong đó, có trình độ đại học 44 người (đạt 68,75% so tổng số cán bộ quản lý); trung cấp trở xuống 20 người (đạt 31,25% so tổng số cán bộ quản lý). Trình độ cán bộ quản lý HTX tuy có nâng lên nhưng nhìn chung còn nhiều hạn chế, trình độ năng lực còn thấp, phong cách làm việc chưa khoa học, chậm đổi mới.

Ước đến cuối năm 2021, Tổng số cán bộ quản lý hiện có trong HTX là 70 người, trong đó, có trình độ đại học 47 người trung cấp trở xuống 23.

2. Đánh giá theo lĩnh vực:

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp:

Số HTX trong lĩnh vực nông nghiệp có 10 HTX, với 243 thành viên (giảm 12 thành viên so cùng kỳ), tổng vốn điều lệ 4,199 tỷ đồng (tăng 150 triệu đồng so cùng kỳ). Số lao động làm việc thường xuyên trong HTX nông nghiệp là 40 người, trong đó số lao động đồng thời là thành viên HTX là 35 người. Tổng số cán bộ quản lý trong HTX nông nghiệp là 40 người, trong đó có trình độ đại học 31 người; Trung cấp, sơ cấp trở xuống là 09 người.

Hoạt động của các HTX nông nghiệp chủ yếu thực hiện một số khâu dịch vụ hỗ trợ cho thành viên như: Bơm tát tập trung; dịch vụ làm đất, thu hoạch, cung ứng cây, con giống thông qua việc thuê chung, mua chung; đồng quản lý, tiêu thụ sản phẩm và quản lý lịch thời vụ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong nông nghiệp... tuy doanh thu và lợi nhuận không cao, nhưng đã hỗ trợ thiết thực trong việc giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; góp phần ổn định đầu ra cho sản phẩm hàng hóa, giúp thành viên tiết kiệm được thời gian để tự tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

Số lao động trẻ được hỗ trợ về làm việc tại HTX là 15 lao động. Trong đó số HTX có Kế toán chuyên trách 09/10 HTX (*HTX hoa kiểng Thanh Bình, HTX nông nghiệp Long Đức, HTX nông nghiệp dịch vụ Bé 5, HTX nông nghiệp Xanh Trà Vinh,*

HTX nông nghiệp Hưng Thịnh, HTX nông nghiệp Xanh, HTX nông nghiệp thương mại dịch vụ Minh Châu, HTX nông nghiệp Hợp Thành). Tuy nhiên, đa số lao động trẻ chưa phát huy được hết năng lực hỗ trợ HTX, năng lực quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc còn hạn chế, hiệu quả kinh doanh thấp, ước tính trong 6 tháng đầu năm doanh thu của HTX nông nghiệp được 810 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 160 triệu đồng.

Nhìn chung, tính đến thời điểm hiện tại, các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp hoạt động còn yếu. Hầu hết đều áp dụng mô hình 01 bộ máy vừa quản lý, vừa điều hành (*Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc*); nội dung hoạt động tuy có đổi mới; có xây dựng được phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhưng chưa phát huy được hiệu quả, chưa tạo được niềm tin cho thành viên khi tham gia góp vốn.

2.2. Lĩnh vực phi nông nghiệp:

Tổng số HTX hoạt động trên lĩnh vực phi nông nghiệp là 06 HTX (HTX sinh viên Trường Đại học Trà Vinh, HTX may mặc Nguyễn Cường, HTX may mặc phường 6, HTX nông sản Đất Xanh, HTX vận tải Trà Vinh, HTX xây dựng môi trường Trà Vinh); số HTX hoạt động có lãi 04/06 HTX; số HTX kê khai và nộp thuế 05/06 HTX. Ước cuối năm 2021 thành lập 02 HTX thương mại dịch vụ, với 22 thành viên.

- Tổng số cán bộ quản lý trong HTX phi nông nghiệp là 24 người, trong đó có trình độ cao đẳng, đại học 13 người, Trung cấp, sơ cấp trở xuống là 11 người.

- Số HTX có Kế toán, cán bộ chuyên môn 05/06 HTX

- **Hợp tác xã xây dựng môi trường Trà Vinh:** Có 09 thành viên, vốn điều lệ 1,9 tỷ đồng Hoạt động của HTX là xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, sửa chữa nhà cửa, thi công công trình điện, thu gom rác thải....hiện HTX hoạt động trên lĩnh vực môi trường thu gom rác thải, địa bàn hoạt động ở các huyện Châu Thành, Tiểu Cần. Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19 nên HTX không có công trình để thi công. Thời gian qua, nhờ có phương án sản xuất kinh doanh khả thi nên được tiếp cận vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX với số tiền vay 300 triệu đồng để đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị phục vụ cho SX-KD. Doanh thu 600 triệu đồng, lợi nhuận 105 triệu đồng, giải quyết việc làm thường xuyên cho 09 lao động, thu nhập bình quân 4,8 triệu đồng/tháng/lao động.

- **Hợp tác xã may mặc Nguyễn Cường** có 07 thành viên, vốn điều lệ 300 triệu đồng, hoạt động chính của HTX là gia công hàng may mặc. HTX có phương án sản xuất kinh doanh khả thi; giải quyết nhiều lao động ở địa phương, khoảng 60 lao động thu nhập khoảng 3 triệu đồng/người/tháng. HTX được tiếp cận vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, với số tiền vay 400 triệu đồng. Bên cạnh đó thành phố đã phối hợp Trung tâm Khuyến công tỉnh hỗ trợ máy may công nghiệp cho HTX, với số tiền là 155 triệu đồng. Hiện nay do tình hình dịch bệnh ngày càng phức tạp nên các đơn hàng của HTX

đều tạm hoãn lại và mặt bằng còn nhỏ nên trong hoạt động cắt may và trưng bày sản phẩm gặp khó khăn. Doanh thu 508 triệu đồng, lợi nhuận 40 triệu đồng;

-HTX may mặc phường 6: được thành lập tháng 6 năm 2016, hoạt động chính của HTX là gia công hàng may mặc, có 11 thành viên, vốn điều lệ 300 triệu đồng, doanh thu khoảng 100 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 15 triệu đồng. Hiện nay HTX gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do không có ký hợp đồng đồng phục với các đối tác.

- Hợp tác xã vận tải Trà Vinh: HTX được thành lập năm 2007 có 170 thành viên, với vốn điều lệ 7.118,5 triệu đồng, hoạt động trên lĩnh vực vận chuyển hành khách tuyến cố định, xe thuê bao. Hiện có 30 xe hoạt động (11 xe hoạt động tuyến nội tỉnh và 19 xe tuyến liên tỉnh) và 54 xe dịch vụ hợp đồng thuê bao. HTX hoạt động khá, hàng năm đều có Đại hội thành viên và nộp thuế theo quy định. HTX vận tải hoạt động chủ yếu mang tính dịch vụ bến bãi và kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa. Tuy quy mô hoạt động còn nhỏ, song tương đối hiệu quả, vốn và chất lượng phương tiện vận tải được nâng lên, đảm bảo thu nhập và việc làm cho thành viên HTX và người lao động.

Hiện HTX đã có phương án kinh doanh tốt, tình hình hoạt động vận tải của HTX diễn ra khá ổn định, hoạt động đúng luồng tuyến, giờ giấc, khai thác các tuyến đường tương đối hiệu quả, khai thác nhu cầu hợp đồng du lịch tham quan của nhân dân ngày càng tăng, đã góp phần tăng thu nhập cho thành viên và người lao động khoảng 4,5 triệu/tháng. Trong 06 tháng đầu năm doanh thu của HTX khoảng 100 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 10 triệu. Hiện HTX bị ảnh hưởng mạnh bởi tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp một số xe chạy hợp đồng và xe chạy tuyến cố định đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 01/6/2021 cho đến nay.

- Hợp tác xã sinh viên Trường Đại học Trà Vinh: thành lập vào tháng 6 năm 2018, có 574 thành viên, vốn điều lệ 400 triệu đồng, với tổng nguồn vốn góp 112,1 triệu đồng, hoạt động của hợp tác xã liên kết tiêu thụ sản phẩm do sinh viên của trường sản xuất và chế biến, Sản xuất rượu vang, Dịch vụ hỗ trợ nghiên cứu, cung cấp sản phẩm nghiên cứu, ứng dụng của các đơn vị trực thuộc trường, Dịch vụ tổ chức tua du lịch, Tổ chức sự kiện, dịch vụ thương mại, Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình, Trông giữ phương tiện đường bộ (giữ xe), doanh thu ước đạt khoảng 120 triệu đồng, lợi nhuận khoảng 30 triệu đồng, giải quyết việc làm cho 15 lao động, thu nhập bình quân khoảng 3,5 triệu đồng.

2.3. Lĩnh vực tín dụng:

Thành phố hiện có 04 Quỹ tín dụng nhân dân (Quỹ tín dụng nhân dân phường 3, Long Bình phường 4, phường 6, và xã Long Đức).

Nhìn chung các QTDND là loại hình hợp tác xã có hiệu quả cao nhất so với các loại hình hợp tác khác. Hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân là ngành nghề kinh

doanh có điều kiện với sự quản lý và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước. Đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, an ninh chính trị ở địa phương, góp phần tích cực trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động, tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội.

Tuy nhiên, trong hoạt động còn gặp một số khó khăn như: Tiềm lực tài chính hạn chế và phải cạnh tranh về lãi suất huy động. Đa số các QTD đều thuê mặt bằng để hoạt động (trừ QTD xã Long Đức là tự xây dựng).

3. Đánh giá tác động của HTX, THT đến thành viên, kinh tế hộ thành viên:

Với sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự hỗ trợ tích cực về mặt chuyên môn của các sở, ban ngành tỉnh, sự lãnh chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành, các phường, xã trong việc triển khai, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phát triển HTX, nhiều HTX được củng cố hoạt động, một số HTX, THT mới được thành lập đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ cho nông dân trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Một số HTX hoạt động ổn định, đã có đóng góp tích cực cho kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần giải quyết việc làm, cải thiện thu nhập, hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, cận nghèo vươn lên khá, giàu.

Các HTX không chỉ giảm chi phí sản xuất của các hộ gia đình thành viên mà còn làm tăng thêm giá trị thu nhập cho thành viên 10 -15%/năm. Nhiều mô hình mới, đa dạng, có liên kết với doanh nghiệp để tạo chuỗi giá trị, đáp ứng yêu cầu của thị trường đã dẫn dắt, hỗ trợ kinh tế hộ thành viên phát triển sản xuất, tham gia chuỗi giá trị đáp ứng yêu cầu thị trường.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ:

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn:

Trong 06 tháng đầu năm 2021, thành phố đã chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung tuyên truyền Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 16/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.

Do ảnh hưởng của dịch covid -19, đồng thời thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, từ đầu năm đến nay thành phố Trà Vinh chủ yếu triển khai các văn bản có liên quan đến kinh tế tập thể thông qua lồng ghép trong các cuộc hội nghị ở cấp cơ sở và thông qua các kênh thông tin đại chúng như trên đài truyền thanh, loa phóng thanh các khóm, ấp.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể:

Trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2021 của thành phố và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tình hình phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ đạo thành phố đã chỉ đạo ngành chuyên môn tiến hành rà soát nắm lại tình hình hoạt động của các THT, HTX, đặc biệt rà soát, nắm tình hình khó khăn của HTX do ảnh hưởng của dịch covid – 19, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho HTX, hỗ trợ HTX ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhìn chung, các HTX trên địa bàn thành phố bị ảnh hưởng khá nhiều, nhất là HTX vận tải Trà Vinh bị ảnh hưởng do phải tạm ngừng kinh doanh theo quy định của Chỉ thị 16/CT-TTg.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX:

3.1. Chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác. (Theo Quyết định số 298/QĐ-UBND, ngày 09/02/2021 của UBND Tỉnh Trà Vinh)

- Hỗ trợ thành lập mới HTX: Trong 6 tháng đầu năm hỗ trợ thành lập mới 02 HTX, với số tiền hỗ trợ là 52,5 triệu đồng.

- Hỗ trợ cán bộ trẻ, có trình độ về làm việc tại HTX: Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện hỗ trợ cho 19 lao động về làm việc ở các HTX trên địa bàn thành phố với số tiền là 611,520 triệu đồng.

3.2. Chính sách đất đai: Thực hiện quy hoạch tỷ lệ loại đất để phù hợp với xu hướng Hội nhập và phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội; cung cấp thông tin quy hoạch sử dụng đất và tiếp nhận đăng ký điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phục vụ việc phát triển kinh tế xã hội đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu.

3.3. Chính sách tín dụng:

UBND thành phố đã chủ động phối kết hợp các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn thành phố triển khai mạnh mẽ các giải pháp hỗ trợ về vốn cho các doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đổi mới quy trình cho vay theo hướng đơn giản hóa thủ tục, điều kiện vay vốn, rút ngắn thời gian giải quyết cho vay của doanh nghiệp; Triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình tín dụng áp dụng cho đối tượng doanh nghiệp với những ưu đãi về mức cho vay, lãi suất, tài sản thế chấp; thống kê và công khai cụ thể các Chương trình, gói tín dụng lên công thông tin điện tử của ngân hàng để các doanh nghiệp dễ dàng nắm bắt, tiếp cận vốn ngân hàng; Thực hiện cơ cấu lại nợ (gia hạn nợ và điều chỉnh kỳ hạn nợ); Tập trung phát triển các dịch vụ hỗ trợ

thanh toán như Internetbanking, Mobilebanking, SMS Banking, thanh toán qua ATM, thu hộ ngân sách, bảo hiểm, nộp thuế... tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động và phát triển. Tuy nhiên, do các HTX hiện nay chưa xây dựng phương án, dự án sản xuất tính khả thi không cao, bên cạnh đó tài sản đảm bảo, vốn tự có, trình độ quản lý, tiếp cận thị trường, cạnh tranh, tiêu thụ sản phẩm ... còn hạn chế, do đó chưa có HTX nào tiếp cận nguồn vốn vay từ ngân hàng.

3.4. Chính sách hỗ trợ ứng dụng đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, khuyến nông, khuyến ngư và khuyến công:

Thành phố Trà Vinh xác định đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ là một trong những nhiệm vụ tập trung thực hiện. Với vai trò là thành phố trung tâm của tỉnh, có nhiều điều kiện để phát triển kinh tế theo hướng đa dạng hóa ngành nghề, Thời gian qua, thực hiện những chủ trương, chính sách của trung ương, tỉnh ban hành các doanh nghiệp, cơ sở và người dân trên địa bàn ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm để mở rộng cạnh tranh thị trường. Qua đó, thành phố đã phối hợp Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu sản phẩm cho HTX Hoa kiểng Thanh Bình. Bên cạnh đó thành phố được Chi cục Phát triển nông thôn và Liên minh HTX tỉnh hỗ trợ xây dựng HTX Nông nghiệp Long Đức theo mô hình HTX kiểu mới. Kết quả: HTX Nông nghiệp Long Đức sau khi được củng cố đến nay đã dần đi vào hoạt động ổn định và mang lại hiệu quả bước đầu. Qua tự đánh giá theo Bộ tiêu chí HTX kiểu mới, đến nay HTX nông nghiệp Long Đức đạt 6/8 tiêu chí (2 tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí về cơ sở hạ tầng và tiêu chí tín dụng nội bộ).

3.5. Chính sách hỗ trợ tiếp thị và mở rộng thị trường

Phối hợp với các sở ban ngành tỉnh tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các cuộc hội chợ trong và ngoài tỉnh để quảng bá giới thiệu sản phẩm hàng hoá trên địa bàn.

Tranh thủ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới hỗ trợ HTX nông nghiệp Long Đức xây dựng dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm gà thả vườn (300 triệu đồng), tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch covid -19, hoạt động xúc tiến thương mại triển khai còn chậm so với kế hoạch.

- Về triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Trong quá trình triển khai thực vẫn chưa thực hiện hỗ trợ theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP vì các HTX mới thành lập chưa có trụ sở, hoạt động chưa mang lại hiệu quả do quy mô nhỏ, ít vốn, cơ sở vật chất, cán bộ quản lý có trình độ năng lực tâm huyết với công việc còn yếu, HTX còn lúng túng trong định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm đầu ra cho sản phẩm,...

chưa đáp ứng yêu cầu. Hiện các hợp tác xã chưa thực hiện được việc liên kết sản xuất với các cơ sở khác.

3.6. Chính sách hỗ trợ cơ sở hạ tầng

Hiện HTX Nông nghiệp Long Đức đã được UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư lập thủ tục thuê đất.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Luật hợp tác xã và các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được ban hành kịp thời và thường xuyên được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền rà soát, xem xét và chỉnh sửa, cập nhật phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Nhiều Quyết định đã được ban hành và triển khai trong thời gian qua đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức và sự quan tâm của Nhà nước đối với phát triển kinh tế tập thể

Với sự quyết tâm cao của lãnh đạo Thành ủy, UBND thành phố và sự nỗ lực phấn đấu của các ban, ngành, các phường, xã, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, bước đầu đã tạo chuyển biến tích cực, các cơ quan, đơn vị đã chủ động tập trung quán triệt tư tưởng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lề lối, tác phong, thái độ thực hiện công vụ đối với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư, doanh nghiệp; quan tâm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua đó, chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính được nâng cao, giải quyết nhanh gọn các vấn đề thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị mình quản lý.

2. Những hạn chế

- Phần lớn các HTX có quy mô nhỏ, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, thiếu vốn nên khó tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi của nhà nước do không có tài sản thế chấp, không có phương án sản xuất kinh doanh khả thi. Một số HTX mới thành lập, vốn góp của thành viên ít, vốn điều lệ thấp, phương án sản xuất kinh doanh chưa cụ thể, chưa có tính khả thi cao, còn lúng túng trong hoạt động, năng lực đội ngũ quản lý ở một số HTX chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu năng động, nhay bén trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các hoạt động hỗ trợ về xúc tiến thương mại, tư vấn và hỗ trợ pháp lý, tiếp cận đất đai,... tuy được quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của HTX. Sản xuất, kinh doanh tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng tốc độ còn chậm; lãi suất tín dụng tuy có giảm nhưng khả năng tiếp cận vay vốn của HTX còn khó khăn, nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế.

- Một số HTX sản xuất, kinh doanh từng lúc chưa gắn với nhu cầu thị trường, hoạt động riêng lẻ, thiếu liên doanh, liên kết, đầu mỗi tiêu thụ không ổn định. Chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của nhiều HTX chưa cao, chưa có sức cạnh tranh trên thị trường, chưa có sức hấp dẫn với các thành viên.

- Nhiều HTX, thành viên tham gia mang tính hình thức, chưa phát huy tinh thần trách nhiệm của thành viên vào hoạt động cũng như công tác kiểm tra, giám sát HTX.

- THT chưa đủ sức hỗ trợ các thành viên phát triển sản xuất, việc phát triển các tổ còn mang tính tự phát, tổ chức thiếu chặt chẽ nên gặp nhiều khó khăn trong giao dịch kinh tế, còn trông chờ thụ hưởng các chính sách của Nhà nước,...

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022

I. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi.

Năm 2022, là năm thứ 2 triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII (nhiệm kỳ 2021 - 2025), tình hình kinh tế - xã hội thành phố nói chung và kinh tế tập thể nói riêng tiếp tục có những thuận lợi cơ bản như: Luật HTX năm 2012, Nghị định về HTX và các văn bản liên quan đã tạo môi trường pháp lý thuận lợi hơn; Các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX được cụ thể hoá tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tập thể tiếp tục đổi mới và phát triển (Chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập lập mới, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác Theo Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND Tỉnh Trà Vinh). Công tác phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương các cấp. Nhận thức về kinh tế tập thể, Hợp tác xã của nhân dân; năng lực, trình độ của cán bộ quản lý HTX ngày càng được nâng lên.

1.2. Khó khăn.

Bên cạnh những thuận lợi, lĩnh vực kinh tế tập thể cũng phải đối mặt với những khó khăn thách thức như các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp luôn gặp nhiều khó khăn do bị tác động của yếu tố thời tiết, biến đổi khí hậu, nguy cơ dịch bệnh đối với cây trồng vật nuôi, thị trường đầu ra không ổn định, thiếu định hướng.

- Những yếu kém vốn có của kinh tế tập thể chưa được khắc phục như HTX có quy mô nhỏ, sức cạnh tranh yếu, hạn chế về khả năng huy động nguồn lực từ thị trường để đầu tư sản xuất, kinh doanh; phát triển không đồng đều giữa lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp.

- Nguồn vốn của HTX thường được huy động chủ yếu từ nguồn vốn góp của thành viên và tiếp nhận thêm các khoản trợ cấp, hỗ trợ từ Nhà nước và các tổ chức khác. Trong

khi đó trình độ quản lý, khả năng tạo ra lợi nhuận của HTX còn hạn chế nên khả năng huy động vốn không cao so với các hình thái kinh tế khác.

- Ứng dụng chuyên đổi số của các HTX vẫn còn chậm, do trình độ nhận thức, ứng dụng các công nghệ của một bộ phận cán bộ, thành viên HTX còn hạn chế nên việc ứng dụng các công nghệ cao vào sản xuất kinh doanh của HTX gặp nhiều khó khăn. HTX chưa mạnh dạn, chủ động trong việc tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, giao thương kết nối cung cầu, hội chợ, triển lãm, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường và kết nối doanh nghiệp trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm cho thành viên và nông dân. Đa số các HTX chưa chú trọng việc xây dựng thương hiệu, chất lượng sản phẩm nên chưa thu hút được người tiêu dùng.

2. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể năm 2022.

- Năm bắt, rà soát, đánh giá một cách toàn diện, đồng bộ số THT hiện có trên địa bàn, đồng thời hướng dẫn cụ thể để các THT thực hiện việc đăng ký thành lập, tổ chức hoạt động theo đúng quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP của Chính phủ;

- Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX hoạt động trung bình, hỗ trợ các HTX được lựa chọn xây dựng HTX kiểu mới thực hiện đạt các tiêu chí theo quy định của Trung ương.

- Khuyến khích, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển với nhiều hình thức đa dạng, đa ngành nghề. Các HTX phi nông nghiệp tiếp tục tăng về số lượng và chất lượng sản phẩm, dịch vụ; các HTX nông nghiệp tập trung chuyên sang hoạt động sản xuất kinh doanh đa ngành nghề, hỗ trợ tốt khâu dịch vụ đầu vào và tiêu thụ sản phẩm cho các hộ thành viên và người lao động; xây dựng kế hoạch liên doanh, liên kết giữa các HTX với nhau, giữa HTX với các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm mở rộng quy mô, lĩnh vực hoạt động, tăng năng lực và sức cạnh tranh trên thị trường, mặt khác tạo tiền đề để nhân rộng và phát triển liên hiệp HTX trong lĩnh vực nông nghiệp dịch vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo các ban, ngành, UBND các phường xã tập trung các nguồn lực, thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho kinh tế tập thể phát triển và thụ hưởng các chính sách của Nhà nước.

- Các tổ chức kinh tế tập thể, nhất là HTX phải phát huy nội lực, chủ động liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp, các tổ chức khoa học kỹ thuật; tranh thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của nhà nước để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức, loại hình, quy mô và trình độ khác nhau trong các ngành, các lĩnh vực. Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi

mới nội dung phương thức hoạt động của các HTX, khắc phục những hạn chế, yếu kém để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hợp tác, HTX. Trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất trong các HTX nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương. Tạo sự chuyển biến tích cực trong kinh tế tập thể, góp phần cho phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

Phát triển kinh tế tập thể để hỗ trợ đắc lực cho kinh tế hộ, kinh tế trang trại phát triển, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động; mở rộng các hình thức liên doanh, liên kết với các loại hình kinh tế khác. Khẳng định vai trò, vị trí quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

4. Một số mục tiêu cụ thể.

Phát triển kinh tế tập thể với tốc độ tăng trưởng hợp lý, tỷ trọng đóng góp vào giá trị sản xuất của thành phố đạt **0,1%**, tham gia cùng với các thành phần kinh tế khác trên địa bàn thành phố phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế của thành phố đề ra.

Phát triển số lượng, đồng thời củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HTX và THT, tăng thu nhập và cải thiện đời sống thành viên HTX và thành viên THT, với các chỉ tiêu như sau:

- Phấn đấu đến cuối năm 2022 có 02 HTX đạt 8 tiêu chí theo quy định của Bộ Nông nghiệp, có ít nhất 50% HTX hoạt động khá, không có HTX hoạt động yếu kém.

- Phát triển mới 05 THT, với 50 thành viên. 100% THT có đăng ký và hoạt động đúng theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

- Doanh thu bình quân HTX phi nông nghiệp đạt từ 550 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân đạt từ 100 triệu đồng/năm. Đối với HTX nông nghiệp doanh thu đạt từ 250 triệu đồng/năm, lợi nhuận đạt từ 50 triệu đồng/năm.

- Thu nhập bình quân của người lao động thường xuyên trong HTX đạt từ 40 triệu đồng/năm.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX có trình độ đại học đạt trên 70%; trình độ trung cấp đạt trên 30%; có khoảng 90% cán bộ quản lý HTX được đào tạo bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức quản trị kinh doanh, quản lý HTX.

II. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022

1. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực Hợp tác xã.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 16/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 07/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khoá IX) về *tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể* và Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025.... nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp và người dân đối với lĩnh vực kinh tế tập thể.

- Các ban, ngành, đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền về Luật HTX, Nghị định số 77/2019/NĐ-CP, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể để nâng cao nhận thức của nhân dân đối với kinh tế tập thể.

- Các phương tiện thông tin đại chúng tăng thời lượng và nội dung tuyên truyền các mô hình kinh tế làm ăn có hiệu quả, chú ý việc nhân rộng các mô hình, điển hình các Hợp tác xã, Tổ hợp tác tiêu biểu, phổ biến những kiến thức cơ bản và tình hình phát triển kinh tế tập thể; công tác tuyên truyền, phổ biến phải kịp thời và hiệu quả.

2. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển Hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể như: Quyết định số 298/QĐ-UBND, ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025, chính sách về đất đai, tín dụng, khoa học - công nghệ, thị trường, xúc tiến thương mại, phát triển kết cấu hạ tầng, chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình HTX kiểu mới,... tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển hiệu quả và bền vững.

Tăng cường hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường; xây dựng cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các hợp tác xã, tham gia hội thảo, triển lãm giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu, đăng ký bảo hộ thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa.

Tổ chức cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý kinh tế tập thể tham gia hội thảo, tập huấn, học tập các mô hình hợp tác xã hiệu quả.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, Hợp tác xã

Triển khai và thực hiện Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025. Tập trung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năng động, hiệu quả góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội. Thu hút thêm thành viên tham gia HTX và huy động ngày

càng nhiều các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với HTX. Tăng cường hoạt động hỗ trợ cho các tổ chức KTTT, HTX nhằm nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh và khả năng thích nghi với sự phát triển của nền kinh tế thị trường.

Hỗ trợ và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Chú trọng vai trò chủ đạo của HTX trong liên kết với các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, tham gia vào mô hình liên kết đa dạng, đảm bảo chuỗi giá trị hàng hóa từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

Ưu tiên ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, đặc biệt là Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ) và Đề án “*Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025*” (Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/ 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

Rà soát, đánh giá và hướng dẫn các HTX hoạt động đúng theo Luật HTX năm 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư của các Bộ, ngành Trung ương.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ THT, HTX như: chính sách về đất đai, tín dụng, khoa học - công nghệ, thị trường, xúc tiến thương mại, phát triển kết cấu hạ tầng, chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình HTX kiểu mới,... tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển hiệu quả và bền vững.

- Đẩy mạnh việc phối hợp, liên kết giữa các doanh nghiệp, HTX, tổ chức tín dụng với hộ nông dân trong việc tiêu thụ các mặt hàng nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng. Xây dựng HTX, THT với thành viên đa dạng, có đủ tư cách pháp nhân ký kết hợp đồng mua bán và làm đại lý mua bán với doanh nghiệp kinh doanh hàng nông sản và vật tư nông nghiệp để thực hiện tiêu thụ phần lớn nông sản cho nông dân và cung ứng những vật tư quan trọng phục vụ cho nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

- Kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban đổi mới và phát triển kinh tế tập thể các cấp: Xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên gắn với địa bàn trực tiếp chỉ đạo. Thường xuyên theo dõi, bám sát kế hoạch đề ra, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc ở cơ sở nhằm tạo điều kiện cho KTTT phát triển đúng hướng, vững mạnh, phù hợp với định hướng phát triển của địa phương.

- Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế của thành phố

- Các cấp, các ngành cần tăng cường hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật HTX và việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn.

- Tiếp tục hướng dẫn các HTX đổi mới tổ chức, quản lý nhằm phát huy quyền làm chủ của thành viên, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và các chức danh khác trong HTX.

- Tập trung củng cố các HTX yếu kém, giải thể các HTX đã ngừng hoạt động; đánh giá, phân tích, tổng hợp các HTX để lựa chọn ra những HTX kinh doanh hiệu quả làm nòng cốt, xây dựng những mô hình điểm nhân rộng và tuyên truyền, thu hút thêm nhiều người tham gia phát triển HTX.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động của thành phần kinh tế tập thể để thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

5. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức Đảng cơ sở tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX), Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa IX) “*về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”, Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và kế hoạch của Thành ủy về phát triển kinh tế tập thể, không chủ quan, nóng vội, áp đặt chạy theo thành tích, đồng thời không buông lỏng để kinh tế tập thể phát triển theo hình thức tự phát.

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đưa đoàn viên, hội viên vào làm lực lượng nòng cốt trong các loại hình kinh tế tập thể gắn với các phong trào phát triển kinh tế - xã hội tập thể và các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là đề án xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tập thể; tổ chức hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu các mô hình hợp tác hiệu quả để nhân rộng. Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể thành phố thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho từng loại hình Hợp tác xã, Tổ hợp tác tiếp tục phát triển đạt hiệu quả hơn.

Trên đây là nội dung đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể 6 tháng đầu năm, ước thực hiện năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022 của UBND thành phố Trà Vinh (đính kèm phụ lục II, II, IV)./.

Nơi nhận:

- BCĐ KTTT tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX tỉnh;
- TT.TU, TT.HĐND thành phố
- CT, các PCT.UBND thành phố;
- Các phòng, ban TP;
- UBND phường, xã;
- LĐVP, NCKT
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Ngọc Nhi

PHỤ LỤC II
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022
(Đính kèm kế hoạch số 92 ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2020	Năm 2021		Kế hoạch năm 2022
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	HỢP TÁC XÃ					
1	Tổng số HTX	HTX	22	20	20	23
	<i>Trong đó</i>					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	22	20	20	23
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	4	2		3
	Số hợp tác xã giải thể	HTX		3		1
	Số hợp tác xã đạt loại tốt, khá	HTX	7	9	9	9
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX				
	Số HTX nông nghiệp liên kết với DN theo chuỗi giá trị	HTX	1	2	2	2
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	3946	4,080	4080	4113
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên		134	134	33
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên		30	30	
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người		64	70	76
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người		9	9	13
	Số lao động thường xuyên là thành viên HTX	Người		55	55	63
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người		64	70	76
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người		44	47	55
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người		20	23	21
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm		139	139	139
	<i>Trong đó:</i> doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm				
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm		41	41	41
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong	Tr đồng/năm				
II	Tổ hợp tác					
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	48	41	41	46

	Trong đó:					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền	THT	48	41	41	46
2	Tổng số thành viên THT	Thành viên	580	561	580	611
	Trong đó					
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên				
3	Doanh thu bình quân một THT	Tr đồng/năm	75,000,000	75,000,000	75,000,000	75,000,000
4	Lãi bình quân một THT	Tr đồng/năm	25,000,000	25,000,000	25,000,000	25,000,000

PHỤ LỤC III
SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Đính kèm kế hoạch số 92 ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2020	Năm 2021		Kế hoạch năm 2022
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
1	HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số HTX	HTX	22	20	20	23
	<i>Chia ra</i>					
	HTX Nông-lâm-ngư - diêm	HTX	11	13	13	13
	HTX công nghiệp - TTCN	HTX	2	2	2	2
	HTX xây dựng	HTX	2	1	1	1
	HTX tín dụng	HTX	4	4	4	4
	HTX thương mại	HTX	2	2	2	4
	HTX vận tải	HTX	1	1	1	1
	HTX khác	HTX				
2	TỔ HỢP TÁC					
	Tổng số THT	THT	48	41	41	46
	<i>Chia ra</i>					
	THT Nông-lâm-ngư - diêm	THT	41	39	39	42
	THT công nghiệp - TTCN	THT	2			
	THT xây dựng	THT				
	THT tín dụng	THT				
	THT thương mại	THT	3			2
	THT vận tải	THT				
	THT khác	THT	2	2	2	2

